

Số: 01/BC.HĐQT.PVCL.18

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2017)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, lô KTM 06, đường số 6, Khu đô thị 5A, P4, TP. Sóc Trăng.
- Điện thoại: (0299) 3627999 Fax: (0299) 3627888 Email: pvcl@dothi5a.com
- Vốn điều lệ: 354.998.850.000 đồng
- Mã chứng khoán: CCL

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Số 01/NQHĐQT.PVCL	27/02/2017	V/v Thống nhất triệu tập Đại hội đồng cổ đông 2017 vào ngày 15/4/2017.
02	Số 01/QĐ.HĐQT/PVCL.17	15/4/2017	V/v Thành lập Ban Thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
03	Số 02/QĐ.HĐQT/PVCL.17	15/4/2017	V/v Bổ nhiệm chức danh Giám đốc công ty.
04	Số 01/BB.ĐHĐCĐ/PVCL.17	15/4/2017	V/v Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.
05	Số 01/NQ.ĐHĐCĐ/PVCL.17	15/4/2017	V/v Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
06	Số 01/BB-HĐQT/PVCL.17	15/4/2017	V/v Hợp lần đầu tiên của HĐQT mới nhiệm kỳ 3 từ năm 2017 – 2021 để bầu các chức danh Chủ tịch HĐQT, Thư ký HĐQT.
07	Số 04/NQ-HĐQT/PVCL.17	14/9/2017	V/v Thống nhất triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017.
08	Số 05/NQ-HĐQT/PVCL.17	29/9/2017	V/v Thống nhất chủ trương góp vốn vào Công ty TNHH Bán buôn thủy sản Đại Phú Xuân.
09	Số 02/NQ-ĐHĐCĐ/PVCL.17	28/10/2017	V/v Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2017 của Đại hội đồng cổ đông.



10	Số 06/NQ-HĐQT/PVCL.17	30/10/2017	V/v thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và danh sách chọn đối tượng chào bán.
11	Số 07/NQ-HĐQT/PVCL.17	30/10/2017	V/v Cam kết tuân thủ qui định tại Điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP

II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Triệu Dũng	Chủ tịch HĐQT, GĐ	14/04/2012	12/12	100%	
2	Ông Dương Thế Nghiêm	Thành viên, PGĐ	14/04/2012	12/12	100%	
3	Ông Trương Văn Phước	Thành viên	14/04/2012	12/12	100%	
4	Ông Trương Trúc Linh	Thành viên độc lập	15/04/2017	10/12	100%	TV mới
5	Ông Trịnh Sướng	Thành viên độc lập	15/04/2017	10/12	100%	TV mới

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ mà HĐQT đã giao cho BGD, chỉ đạo và định hướng phát triển công ty. Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc trong các công tác sau:

- + Tổng kết công tác SXKD năm 2016 và đề ra kế hoạch hoạt động năm 2017.
- + Chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 vào ngày 15/4/2017. Bầu ra Hội đồng quản trị mới nhiệm kỳ 2017 – 2021.
- + Chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường 2017 vào ngày 28/10/2017 thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược. Số tiền thu được dự kiến từ đợt phát hành này là: 120.000.000.000 đồng.
- + Chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2017.
- + Chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án triển khai thực hiện trong năm 2017.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Số 03/QĐ.HĐQT/PVCL.17	04/5/2017	V/v Phân công nhiệm vụ các thành viên trong Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2021

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Văn Út Anh	Trưởng BKS	15/04/2017	6/6	100%	
2	Ông Dương Ngọc Đức	TVBKS	14/04/2012	6/6	100%	
3	Bà Trần Thị Mỹ Khanh	TVBKS	14/04/2012	6/6	100%	

Các cuộc họp của BKS nhằm xem xét và thông qua số liệu BCTC 6 tháng đầu năm & 6 tháng cuối năm 2017. Các báo cáo trên tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam và theo hướng dẫn thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 22/12/2014 về việc hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc. Trong năm 2017, Hội đồng quản trị điều hành hoạt động Công ty đúng theo tinh thần Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông giao và tuân thủ pháp luật.

Trong năm 2017, HĐQT và Ban giám đốc rất nỗ lực trong hoạt động điều hành ở Công ty. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 bầu lại Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2017-2021 gồm 5 thành viên, trong đó có 1 thành viên độc lập, và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 và Đại hội đồng cổ đông bất thường vào tháng 10 năm 2017.

Ban kiểm soát tham gia kiểm soát báo cáo tài chính năm 2017 và giám sát công tác tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và Đại hội đồng cổ đông bất thường vào tháng 10 năm 2017. Giám sát tình hình hoạt động.

Ban kiểm soát tham gia kiểm soát các báo cáo tài chính. Giám sát tình hình hoạt động và đăng ký chuyển đổi giao dịch tự do cho 9.250.000 cổ phần đã phát hành để cần trừ nợ cho các đối tác với công ty trong năm 2016.

Ban kiểm soát cử người tham gia các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành nhằm nắm bắt kịp thời những chính sách điều hành trong từng giai đoạn hoạt động và phát triển Công ty theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Với sự nỗ lực của HĐQT, Ban giám đốc, Kết quả kinh doanh năm 2017 doanh thu và lợi nhuận tăng hơn so với cùng kỳ năm 2016 và trên đà phát triển, đã chuyển nhượng đất nền cho nhà đầu tư thứ cấp với số lượng lớn, giá cả biến động tăng theo chiều hướng tốt.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2017, BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công bố thông tin theo quy định về hoạt động công bố thông tin của công niêm yết trên thị trường chứng khoán.

4. Hoạt động khác của BKS:

Ngoài những công việc thường xuyên theo quy định BKS còn thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Ban điều hành khi có yêu cầu kiểm soát.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Xem bảng danh sách đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

S T T	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Huỳnh Minh Quân	Cổ đông lớn					09/2017		1.191.330	3,36%	
2	Nguyễn Thái Nguyên	Cổ đông lớn					09/2017		1.431.060	4,03%	
3	Nguyễn Ngọc Trâm	Cổ đông lớn					09/2017		1.199.920	3,38%	

Ghi chú: Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch tính theo vốn điều lệ mới 35.499.885 cp.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: *Không có.*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2017)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Xem danh sách đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Bên có liên quan và tình hình công nợ với công ty tại ngày kết thúc báo cáo tài chính 31/12/2017:

Bên liên quan	Mối quan hệ	12 tháng đầu năm 2017	Số đầu năm
- Các khoản phải thu			
- Ông Dương Thế Nghiêm + Bán lô đất BTSL SL02-06	Thành viên HĐQT	11.088.000	11.088.000
- Bà Nguyễn Thị Xi + Bán lô đất KTM18-01	Mẹ Chủ tịch HĐQT	66.937.000	66.937.000
- Bà Nguyễn Kim Hồng Đào + Bán căn nhà BT SL01-17	Vợ Chủ tịch HĐQT	97.500.000	97.500.000
+ Bán lô đất KTM18-02		66.937.000	66.937.000
+ Bán lô đất BTĐL-02		65.000.000	65.000.000
- Ông Nguyễn Anh Tuấn + Bán căn nhà BTSL SL01-18	Con Chủ tịch HĐQT	97.800.000	97.800.000
+ Bán lô đất KTM18-07		66.963.000	66.963.000
+ Bán lô đất BTĐL-03		65.000.000	65.000.000
- Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy + Bán lô đất KTM18-04	Em ruột Chủ tịch HĐQT	65.000.000	65.000.000
+ Bán lô đất BTĐL-04,05		65.000.000	130.000.000
- Ông Nguyễn Hoàng Nhã + Bán lô đất KTM18-06	Em ruột Chủ tịch HĐQT	65.000.000	65.000.000
+ Bán lô đất LK05			6.766.856.790
- Ông Trịnh Sương + Bán lô đất LK20	Thành viên HĐQT	2.168.612.666	-
- Ông Đặng Văn Út Anh + Căn nhà DL01-10	TV Ban kiểm soát	719.984.000	719.984.000
Cộng phải thu		3.620.821.666	8.284.065.790

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

ĐẾN NGÀY 31/12/2017

(Đính kèm Báo cáo Tình hình Quản trị Công ty ngày 26/01/2018)

I. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Thành viên Hội đồng quản trị:											
1	Nguyễn Triệu Đông		Chủ tịch HĐQT						3.360.000	9,46%	
2	Dương Thế Nghiêm		Thành viên						2.100	0,006%	
3	Trương Văn Phước		Thành viên						26.250	0,07%	
4	Trương Trúc Linh		Thành viên						0	0,00%	
5	Trịnh Sương		Thành viên						0	0,00%	
II. Ban Giám đốc:											
1	Nguyễn Triệu Đông		Giám đốc						3.360.000	9,46%	
2	Dương Thế Nghiêm		P.GĐĐC						2.100	0,01%	
3	Nguyễn Sông Gianh		P.GĐĐC						2.100	0,01%	
III. Thành viên Ban Kiểm soát:											
1	Đặng Văn Út Anh		Trưởng ban						0	0,00%	
2	Dương Ngọc Đức		Thành viên						1.050	0,003%	
3	Trần Thị Mỹ Khanh		Thành viên								
IV. Kế toán trưởng											
1	Bùi Thị Kim Ngân		KTT						5.000	0,014%	
V. Người được ủy quyền công bố thông tin:											
1	Dương Thế Nghiêm		P.GĐĐC						2.100	0,006%	

II. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Triệu Đông		CT HĐQT & Giám đốc						3.360.000	9,46%	
1.1	Nguyễn Văn Thành							Bố đẻ			
1.2	Nguyễn Thị Xi							Mẹ đẻ			
1.3	Nguyễn Kim Tiền							Bố vợ			Chết
1.4	Lâm Thị Sáu							Mẹ vợ			Chết
1.5	Nguyễn Kim Hồng Đào		TP Vật tư					Vợ	270.112	0,76%	
1.6	Nguyễn Anh Tuấn							Con			
1.7	Nguyễn Anh Thy							Con			
1.8	Nguyễn Thị Thanh Thủy							Em ruột			
1.9	Nguyễn Kim Hoàng							Em ruột			
1.10	Nguyễn Văn Chi							Em ruột			
1.11	Nguyễn Anh Linh							Em ruột			
1.12	Nguyễn Hoàng Phương							Em ruột			
1.13	Nguyễn Hoàng Phong							Em ruột			
1.14	Nguyễn Hoàng Nhà							Em ruột			
2	Dương Thế Nghiêm		TV HĐQT, PGĐ và CBTT						2.100	0,006%	
2.1	Dương Tấn Lộc							Bố đẻ			Chết
2.2	Hà Thị Tài							Mẹ đẻ			
2.3	Dương Phước Lợi							Bố vợ			Chết
2.4	Trương Thị Nguyệt							Mẹ vợ			Chết
2.5	Dương Ngọc Sương							Vợ			
2.6	Dương Bảo Châu							Con	525	0,001%	
2.7	Dương Bảo Ngọc							Con			
2.8	Dương Thị Hồng Nhung							Chị ruột			
2.9	Dương Thị Hồng Đào							Em ruột			
2.10	Dương Hoàng Xuân							Em ruột			
2.11	Dương Hoàng Hà							Em ruột			
2.12	Dương Thị Hồng Lê							Em ruột			
2.13	Dương Minh Nhựt		NVBảo vệ					Em ruột	525	0,001%	
3	Trương Văn Phước		TV HĐQT						26.250	0,07%	
3.1	Trương Văn Ngự							Bố đẻ			Chết
3.2	Nguyễn Thị Hai							Mẹ đẻ			Chết
3.3	Nguyễn Văn Thành							Bố vợ			
3.4	Nguyễn Thị Xi							Mẹ vợ			

3.5	Nguyễn Thị Thanh Thủy												
3.6	Trương Nguyễn Phương Vy									Vợ			
3.7	Trương Hiếu Khang									Con			
3.8	Trương Thị Ngộ									Con			
3.9	Trương Thị Hoa									Chị ruột			
3.10	Trương Văn Thọ									Chị ruột			
4	Trương Trúc Linh		Thành viên							Anh ruột			
10.1	Trương Công Tảo										0	0,00%	
10.2	Võ Thị Bê									Cha			
10.3	Trình Thên									Mẹ			
10.4	Nguyễn Thị Em									Cha vợ			Chết
10.5	Trình Thanh Thủy									Mẹ vợ			Chết
10.6	Trương Kim Ngân									Vợ			
10.7	Trương Ngọc Bích									Con			
10.8	Trương Hoàng Châu									Con			
10.9	Trương Văn Công Hoàng									Con			
10.10	Trương Công Tường									Anh			
10.11	Trương Công Mỹ									Anh			
10.12	Trương Công Vũ									Anh			
10.13	Trương Thị Loan Anh									Anh			
10.14	Trương Công Thảo									Chị			
										Anh			
5	Trịnh Sướng		Thành viên										
											0	0,00%	
6	Nguyễn Sông Gianh		Phó GD&ĐT										
6.1	Nguyễn Minh Dung										2.100	0,006%	
6.2	Nguyễn Thị Phú									Bố đẻ			Chết
6.3	Hoàng Văn Lăng									Mẹ đẻ			
6.4	Hoàng Thị Phương									Bố vợ			
6.5	Nguyễn Hoàng Cẩm Tú									Vợ			
6.6	Nguyễn Hoàng Cẩm Vân									Con			
6.7	Nguyễn Tuấn Anh									Con			
										Em ruột			
7	Đặng Văn Út Anh		TP. Kinh doanh, Tr.BKS										
											0	0,00%	
7.1	Đặng Văn Hường												
7.2	Hứa Thị Tua									Cha			
7.3	Trần Hoài Xuân									Mẹ			
7.4	Đặng Ngọc Thiên Hà									Vợ			
7.5	Đặng Văn Chuột									Con			
7.6	Đặng Văn Bọ									Anh			
7.7	Đặng Văn Công									Anh			
7.8	Đặng Thị Điện									Anh			
7.9	Đặng Văn Tùng									Chị			
										Anh			

7.10	Đặng Văn Canh								Anh			
7.11	Đặng Văn EM								Em			
7.12	Đặng Văn Út Đen								Em			
8	Dương Ngọc Đức		TV BKS							1.050	0,003%	
8.1	Trần Ngọc Huệ								Mẹ ruột			
8.2	Dương Văn Mãng								Ba ruột			
8.3	Trần Văn Tài								Ba vợ			
8.4	Trần Mỹ Dung								Mẹ vợ			
8.5	Trần Thị Mỹ Thanh								Vợ			
8.6	Dương Thị Ái Huệ								Em ruột			
9	Trần Thị Mỹ Khanh		TV BKS									
9.1	Trần Phú Đen								Bố đẻ			
9.2	Châu Ngọc Đăng								Mẹ đẻ			
9.3	Phạm Văn Phương								Bố chồng			
9.4	Lê Thị Ba								Mẹ chồng			
9.5	Phạm Tuấn Trường								Chồng			
9.6	Phạm Nhật Minh								Con			
9.7	Phạm Đăng Khoa								Con			
9.8	Trần Phú Tâm								Em ruột			
9.9	Trần Phú Lâm								Em ruột			
9.10	Trần Thị Trúc Ly		NV PTCHC						Em ruột			
10	Bùi Thị Kim Ngân		KTT							5.000	0,01%	
10.1	Bùi Hữu Sự								Cha			
10.2	Trần Thị Ái Vân								Mẹ			
10.3	Đỗ Thành Nhơn								Chồng			
10.4	Đỗ Khôi Nguyên								Con			
10.5	Đỗ Đức Huy								Con			
10.6	Bùi Chí Thiện								Anh			
10.7	Bùi Thị Kim Bình								Chị			
10.8	Bùi Thị Kim Hoàng								Chị			
10.9	Bùi Thị Kim Thanh								Em			
10.10	Bùi Thị Kim Tuyền								Em			